

## CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*"Điều khoản tham chiếu" bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

### **I. Giới thiệu:**

#### **1. Khái quát về dự án và gói thầu:**

- 1.1. Tên dự án: Xây dựng Trung tâm Văn hóa TDTT phường Yên Sở
- 1.2. Tên gói thầu: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi
- 1.3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư – Hạ tầng phường Yên Sở
- 1.4. Nguồn vốn dự án: Vốn đầu tư công ngân sách Phường và ngân sách Thành phố hỗ trợ (nếu có)
- 1.5. Địa điểm xây dựng: Phường Yên Sở, thành phố Hà Nội.
- 1.6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- 1.7. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.
- 1.8. Quy mô đầu tư:
  - a/ Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư Xây dựng Trung tâm Văn hoá TDTT phường Yên Sở đáp ứng nhu cầu cấp thiết cơ sở vật chất tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển văn hoá, thể dục thể thao của phường Yên Sở, góp phần phát triển phường Yên Sở ngày càng văn minh, hiện đại.

b/ Các nội dung về quy mô đầu tư:

Ô đất thực hiện dự án là Nhà văn hoá cũ, hồ nước đã xuống cấp, không có đủ công năng của một trung tâm văn hoá thể dục thể thao, không có bể bơi, sân bóng đá, sân khấu ngoài trời và sân thể thao khác...

Cụ thể, quy mô đầu tư dự kiến bao gồm:

- \* Tôn nền công trình lên khoảng 1m.
- \* Công trình chính:
  - Chi phí xây dựng phần ngầm.
  - Chi phí xây dựng phần nổi.
- \* Hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ:
  - Sân đường nội bộ, bồn hoa cây xanh.
  - Bể nước PCCC, bể nước sinh hoạt.
  - Ga cổng ngoài nhà.
  - Điện ngoài nhà.
  - Trạm bơm, cổng chính, cổng phụ, tường rào, nhà bảo vệ.
  - Đường dây trung thế và TBA (khoảng 900KVA).
  - Cải tạo vỉa hè, chỉnh trang cây xanh.

- Sân bóng 7 người
- 04 sân pickleball
- \* Thiết bị:
  - Thiết bị TBA.
  - Máy phát điện.
  - Máy bơm cấp nước, thoát nước.
  - Thang máy và chi phí nghiệm thu mức chịu lửa.
  - Thiết bị PCCC.
  - Thiết bị điện nhẹ.
  - Thiết bị nội thất.
  - Thiết bị bể bơi.

## **2. Mục đích lựa chọn nhà thầu**

Lựa chọn nhà thầu tư vấn có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của hồ sơ mời thầu, đảm bảo cho việc thực hiện công tác Tư vấn lập BCNCKT cho dự án Xây dựng Trung tâm Văn hóa TDTT phường Yên Sở đúng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của nhà nước.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu**

- Lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án: Xây dựng Trung tâm Văn hóa TDTT phường Yên Sở.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn

#### **2.1. Nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi**

a/ Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư Xây dựng Trung tâm Văn hoá TDTT phường Yên Sở đáp ứng nhu cầu cấp thiết cơ sở vật chất tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển văn hoá, thể dục thể thao của phường Yên Sở, góp phần phát triển phường Yên Sở ngày càng văn minh, hiện đại.

b/ Các nội dung về quy mô đầu tư:

Ô đất thực hiện dự án là Nhà văn hoá cũ, hồ nước đã xuống cấp, không có đủ công năng của một trung tâm văn hoá thể dục thể thao, không có bể bơi, sân bóng đá, sân khấu ngoài trời và sân thể thao khác...

Cụ thể, quy mô đầu tư dự kiến bao gồm:

\* Tôn nền công trình lên khoảng 1m.

\* Công trình chính:

- Chi phí xây dựng phần ngầm.
- Chi phí xây dựng phần nổi.

\* Hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ:

- Sân đường nội bộ, bồn hoa cây xanh.
- Bể nước PCCC, bể nước sinh hoạt.
- Ga công ngoài nhà.
- Điện ngoài nhà.
- Trạm bơm, cổng chính, cổng phụ, tường rào, nhà bảo vệ.
- Đường dây trung thế và TBA (khoảng 900KVA).
- Cải tạo vỉa hè, chỉnh trang cây xanh.
- Sân bóng 7 người
- 04 sân pickleball

\* Thiết bị:

- Thiết bị TBA.
- Máy phát điện.
- Máy bơm cấp nước, thoát nước.
- Thang máy và chi phí nghiệm thu mức chịu lửa.
- Thiết bị PCCC.
- Thiết bị điện nhẹ.
- Thiết bị nội thất.
- Thiết bị bể bơi.

2.2. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội.

Đánh giá sơ bộ tác động về môi trường:

Diện tích sử dụng đất: Khoảng 1,5 ha.

Nhiên liệu sử dụng trong quá trình thi công

a) *Khí thải, bụi, mùi:*

a.1) *Nguồn phát sinh khí thải:*

Khói và bụi từ công trình và khu vực xung quanh, kể cả dọc theo tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu và chất thải thi công sẽ có thể gây ảnh hưởng cục bộ tới chất lượng không khí trong khu vực.

Khói từ ống xả của các máy móc và phương tiện thi công và từ các phương tiện giao thông khác tham gia vào hoạt động thi công.

Bụi phát tán từ các đồng nguyên vật liệu được tập kết tạm thời.

Bụi phát tán từ khu vực tập kết chất thải (đất) xây dựng.

Tác động này xảy ra trong thời gian không liên tục và mang tính cục bộ.

a.2) *Tải lượng thải*

\* Nước thải từ quá trình thi công xây dựng:

- Nước thải từ quá trình thi công phát sinh tại các công đoạn xây trát (trộn vữa, nhúng gạch ướt, tưới tường, giảm bụi trong những ngày nắng to ...), đổ bê

tông (rửa đá, sỏi cát, trộn và tưới bê tông bảo dưỡng, chống thấm), rửa thiết bị xây dựng và vệ sinh công trình trước khi bàn giao đưa vào sử dụng ...

- Thành phần chủ yếu là đất đá, các chất lơ lửng, các chất vô cơ, dầu mỡ...

- Khối lượng nước thải phát sinh do hoạt động xây dựng phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: phương pháp thi công, thời gian thi công, thời tiết, địa chất công trình, ý thức tiết kiệm của công nhân... Tuy nhiên, loại nước thải này phát sinh không thường xuyên, tải lượng ít, ước tính lượng nước thải phát sinh khoảng 4 m<sup>3</sup>/ngày, tác động chỉ xảy ra cục bộ trên công trường trong giai đoạn thi công nên không đáng lo ngại.

\* Nước thải sinh hoạt:

- Nước thải sinh hoạt trong giai đoạn này chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD<sub>5</sub>, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh vật gây bệnh.

- Theo định mức của tổ chức y tế thế giới WHO tải lượng các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt nếu không xử lý được thể hiện như sau:

Bảng 4: Hệ số các chất ô nhiễm có trong nước thải sinh hoạt.

(Định mức cho 1 người)

Chất ô nhiễm	Khối lượng (g/người/ngày)
BOD <sub>5</sub>	45 - 54
COD	72 - 103
TSS	70 - 145
NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> (Nitrat)	6 - 12
PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> (Photphat)	0,6 - 4,5
Amoniac	3,6 - 7,2

Nhu cầu sử dụng nước cho sinh hoạt của mỗi công nhân bình thường bình quân khoảng 60 lit/người/ngày (theo TCXDVN 33:2006 “Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế” của Bộ Xây dựng). Ước tính có khoảng 30 công nhân lao động trên công trường ở những lúc cao điểm, vì vậy tổng lượng nước thải do sinh hoạt khoảng 1,8 m<sup>3</sup>/ngày đêm (100% lượng nước cấp sử dụng). Thời gian thi công trong vòng 720 ngày (24 tháng), làm việc tối đa 720 ngày, nguồn lao động chủ yếu lấy tại địa phương.

Từ tải lượng chất ô nhiễm và lưu lượng nước thải ta có thể tính được nồng độ chất ô nhiễm có trong nước thải giai đoạn xây dựng, được thể hiện tại bảng 4 dưới đây:

Bảng 5: Tải lượng và nồng độ các chất ô nhiễm

Chất ô nhiễm	Tải lượng (g/ngày đêm)	Nồng độ (mg/l)	QCVN 14:2025/BTNMT (Cột B)
BOD <sub>5</sub>	900 ÷ 1080	937,5 ÷ 1125	50
COD	1440 ÷ 2060	1500 ÷ 2145	-

Chất ô nhiễm	Tải lượng (g/ngày đêm)	Nồng độ (mg/l)	QCVN 14:2025/BTNMT (Cột B)
TSS	1400 ÷ 2900	1458 ÷ 3020	100
NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> (Nitrat)	120 ÷ 240	125 ÷ 250	50
PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> (Photphat)	12 ÷ 90	12,5 ÷ 94	10
Amoniac	72 ÷ 144	75 ÷ 150	10

Nước mưa chảy tràn: Lượng nước mưa rơi chảy tràn trên diện tích đất của Dự án được tính toán theo công thức:

$$Q_{\text{mưa}} = A \times F \text{ (m}^3\text{/ngđ)}$$

*Trong đó:*

A: Lượng mưa trung bình các năm của khu vực, A= 1611 mm/năm

F: Diện tích khu vực xây dựng (3.738,1m<sup>2</sup>)

Kết quả tính toán như sau:

$$Q = 3.738,1 \times (1611/1000/365) = 16,5 \text{ m}^3\text{/năm}$$

Tải lượng cặn: Trong nước mưa thường chứa lượng lớn các chất bẩn tích lũy trên bề mặt như dầu, mỡ, bụi... từ những ngày không mưa. Lượng chất bẩn tích tụ trong một khoảng thời gian được xác định theo công thức:

$$G = M_{\text{max}} \cdot [1 - \exp(-k_z \cdot T)] \cdot F \text{ (kg)}$$

*Trong đó:*

M<sub>max</sub>: Lượng bụi tích lũy lớn nhất trong khu vực, 40 kg/ha.

k<sub>z</sub> : Hệ số động học tích lũy chất bẩn ở khu vực, k<sub>z</sub> = 0,8 ng<sup>-1</sup>.

T : Thời gian tích lũy chất bẩn, T = 15 ngày.

F : Diện tích lưu vực thoát nước mưa: 0,9 ha

Vậy tải lượng chất ô nhiễm trong nước mưa là:

$$G = 40 \times [1 - \exp(-0,8 \times 15)] \times 0,9 = 20,01 \text{ kg}$$

Như vậy lượng chất bẩn tích tụ trong khoảng 15 ngày ở khu vực Dự án khá lớn, với thành phần chủ yếu là đất, cát.

Lượng nước mưa sẽ được thu gom, lắng cặn trước khi đi vào hệ thống thoát nước chung của khu vực. Nước mưa khá sạch đáp ứng được tiêu chuẩn thải.

b) Chất thải rắn

*b.1) Nguồn phát sinh chất thải*

- Chất thải sinh hoạt: Chất thải phát sinh trong quá trình này bao gồm giấy, bao nilon các loại, đầu mẫu thuốc lá, các vỏ hộp đựng thức ăn nhanh.

- Chất thải rắn do quá trình thi công xây dựng:

Nguồn gốc phát sinh: đất đá rơi vãi trong quá trình vận chuyển, bốc dỡ; đất đá thải ra từ quá trình đào hố móng, các loại bao bì đựng vật liệu xây dựng, sắt thép vụn...

Thành phần: đất, đá, gạch ngói vỡ, gỗ, cosfa, bao bì vật liệu, đinh, sắt thép vụn,...

- Chất thải rắn nguy hại: Chất thải rắn nguy hại thường là các vãi vụn dính dầu nhớt khi vệ sinh các thiết bị máy móc, bóng đèn huỳnh quang hỏng trong quá trình thi công công trình.

#### *b.2) Tải lượng thải*

- Chất thải sinh hoạt của công nhân tham gia xây dựng tại công trường: Công trường xây dựng sẽ tập trung khoảng 30 công nhân, chất thải rắn sinh hoạt phát sinh chủ yếu là giấy, nilon các loại, đầu mẩu thuốc lá, các vỏ hộp nước ngọt, hộp đựng thức ăn nhanh. Ước tính khối lượng chất thải sinh hoạt này là:

$$0,5 \text{ kg/người/ngày} \times 30 \text{ người} = 15 \text{ kg/ngày.}$$

Lượng chất thải này tuy không nhiều song nếu không thu gom hàng ngày sẽ gây ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí, cảnh quan trong công trường và khu vực xung quanh.

- Chất thải xây dựng: Khối lượng các chất thải rắn này phụ thuộc vào quá trình thi công và chế độ quản lý của nhà thầu công trình. Đây là loại chất thải rắn không bị thối rữa, không phát sinh mùi xú uế và chúng có giá trị tái sử dụng. Ước tính khối lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh khoảng 13 kg/ngày.

- Chất thải rắn nguy hại: Do thời gian thi công công trình ngắn nên lượng chất thải này không nhiều nhưng cũng sẽ được nhà thầu thu gom và thải bỏ đúng nơi quy định. Ước tính khối lượng chất thải rắn xây dựng khoảng 2-5kg/tháng.

#### *c) Biện pháp giảm thiểu*

##### *c1) Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm khí thải, bụi*

###### *\* Giảm thiểu khí thải:*

- Sử dụng các phương tiện máy móc thi công đã qua kiểm định.
- Sử dụng loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm.
- Hạn chế sử dụng nhiều phương tiện cơ giới làm việc trong cùng một thời gian.

###### *\* Giảm thiểu bụi:*

- Thường xuyên tưới nước trong các ngày gió to.
- Phủ bạt che đúng quy định cho xe chở nguyên vật liệu.
- Có kế hoạch thi công và cung cấp vật tư thích hợp, hạn chế việc tập kết vật tư vào cùng một thời điểm.

- Lắp đặt tôn xung quanh khu vực công trình nhằm ngăn bụi phát sinh ra ngoài khi xây dựng các hạng mục.

###### *\* Giảm thiểu tiếng ồn:*

- Định kỳ bảo dưỡng các thiết bị.
- Bố trí thời gian thích hợp khoảng từ 8-17 giờ. Những trường hợp đặc biệt thi công tăng ca cũng không quá 21 giờ đêm. Trong trường thi công ban đêm tới sáng thì các hạng mục thi công đều nằm trong khối lượng công việc không gây tiếng ồn.

- Thường xuyên bảo dưỡng và định kỳ kiểm tra các phương tiện giao thông, đảm bảo đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định và luôn đảm bảo máy móc hoạt

động tốt.

- Quy định tốc độ của xe và máy móc khi hoạt động trong khu vực đang thi công, lái xe hạn chế sử dụng còi trong khi làm việc trên công trường.

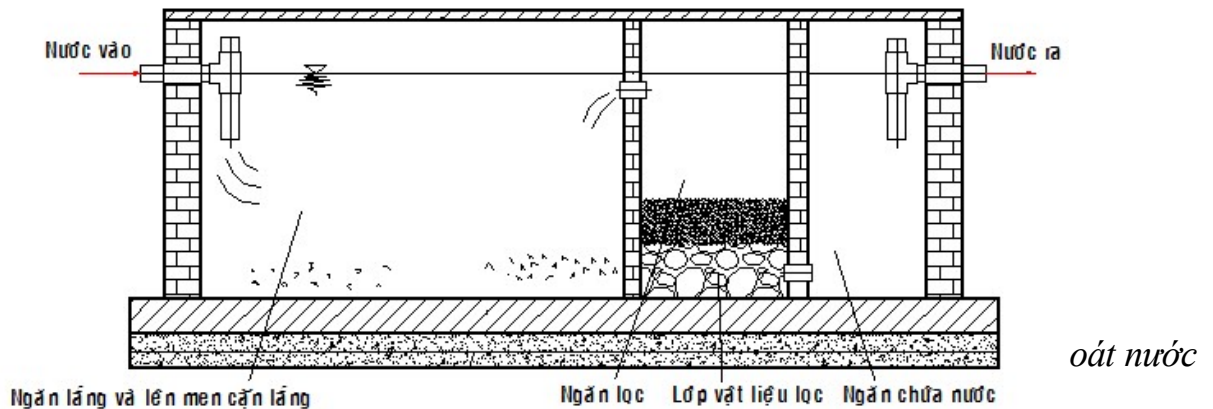
- Sử dụng các loại xe chuyên dụng ít gây ồn.

\* Giảm thiểu ô nhiễm nước thải

- Nước thải sinh hoạt:

Nước thải chủ yếu phát sinh từ quá trình vệ sinh của công nhân trên công trình.

Nước thải từ nhà vệ sinh được thu gom vào bể tự hoại 3 ngăn, nước thải sau khi được phân hủy kỵ khí trong ngăn lắng 1 và lắng 2 sẽ đi qua ngăn lọc trước khi chảy ra hệ thống thoát nước chung.



+ Chậu rửa mặt:  $q_{th} = 0.07 \div 0.1(l/s)$ ;  $D=40 \div 60mm$ ;  $i=2 \div 5.5$

+ Ấu tiểu treo:  $q_{th} = 0.1(l/s)$ ;  $D = 40 \div 60mm$ ;  $i=2 \div 3.5\%$ .

+ Phễu thu sàn khu wc  $q_{th} = 0.4(l/s)$ ;  $D = 60mm$ ;  $i=2 \div 3.5\%$ .

+ Hồ xí có vòi rửa:  $q_{th} = 1.0 \div 1.4(l/s)$ ;  $D = 90 \div 110mm$ ;  $i=2 \div 3.5\%$ .

*Tính toán bể tự hoại:*

Dung tích bể tự hoại được tính theo công thức:

$$W_b = W_c + W_n (m^3)$$

Trong đó :

$W_n$  - thể tích nước của bể tính bằng công thức:

Theo bảng tính chỉ tiêu nước sinh hoạt  $W_n = 9.75m^3$

$W_c$  - thể tích cặn của bể:

$$W_c = \frac{[aT(100 - W_c)bc]N}{(100 - W_2)1000}$$

Trong đó :

a - Lượng cặn trung bình 1 người thải ra một ngày = 0,5-0,8 l/ng ngày đêm. chọn  $a=0,5 (l/ng)$ .

T - thời gian giữa 2 lần lấy cặn ( $T = 180$  ngày).

$W_1, W_2$  - độ ẩm cặn tươi vào bể và của cặn khi lên men, tương ứng 95% và 90%.

b - hệ số kể đến việc giảm thể tích khí lên men ( $b= 0,7$ ).

c - hệ số kể đến việc để lại 1 phần cặn đã lên men khi hút để giữ lại vi sinh vật ( $c= 1,2$ ).

N - số người mà bể phục vụ: 60% Tổng số người.

$N = 180$  (người).

Vậy  $W_c = 6.804 \text{ m}^3$

$W_b = 9.75 + 6.804 = 16.55 \text{ (m}^3\text{)}$ .

- Nước thải xây dựng

Nước thải từ quá trình thi công được lắng trong hồ lắng trước khi thải ra môi trường.

- Nước mưa chảy tràn

Nước mưa sẽ được thu gom bằng hệ thống rãnh thu nước, hồ ga thu gom nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường. Thời điểm thi công đúng vào mùa mưa nên phần cặn lắng có thể sẽ phát sinh nhiều nếu vật liệu xây dựng không được che chắn cẩn thận. Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu thi công nạo vét bằng các xe hút chuyên dụng khi có sự cố úng ngập xảy ra và khi kết thúc quá trình xây dựng.

c.3) *Chất thải rắn*

Chất thải rắn sinh hoạt: Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân như hộp cơm, thức ăn thừa... sẽ được thu gom và tập kết Khu vực ký hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải theo quy định.

Chất thải rắn xây dựng: Đối với sắt thép vụn, thùng carton... sẽ được công nhân thu gom để bán phế liệu hoặc tái sử dụng.

Chất thải rắn nguy hại: Các loại chất thải rắn nguy hại như vãi vụn dính dầu nhớt, bóng đèn huỳnh quang sẽ được thu gom và thải bỏ cùng với rác thải nguy hại khác và được đơn vị có chức năng thu gom và xử lý đúng quy định. Chủ dự án cam kết sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom trước khi bắt đầu khởi công xây dựng dự án.

d) Các tác động khác:

Giai đoạn xây dựng công trình sẽ giải quyết việc làm cho một số lao động nhàn rỗi ở địa phương, góp phần tăng thêm thu nhập tạm thời cho người lao động, phát triển một số dịch vụ phục vụ cho sinh hoạt của công nhân.

Bên cạnh những tác động tích cực thì việc xây dựng công trình còn gây ra những tác động tiêu cực khác và những tác động này cần phải có sự khắc phục để hạn chế thấp nhất các rủi ro:

- Sự cố cháy nổ:

Lên phương án phòng chống cháy nổ trong phạm vi công trình trong bản thiết kế. Đơn vị trúng thầu yêu cầu các công nhân tham gia xây dựng đã được học tập về công tác phòng cháy chữa cháy.

Xây dựng bể chứa nước phục vụ nhu cầu của cán bộ, nhân viên đồng thời tính cả sức chứa nước để phục vụ tạm thời cho việc ứng cứu phòng cháy chữa cháy cục bộ

xảy ra. Các vật liệu dễ gây cháy nổ hoặc dễ lan truyền lửa như cốp pha, hồ xăng, nước... phải bảo quản kỹ.

- Việc tập trung một lượng lao động để thi công từ nơi khác đến sẽ ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

Tệ nạn xã hội: tệ nạn xã hội rất phức tạp, nhà thầu phối hợp với Ban quản lý dự án và chính quyền địa phương để quản lý tốt hơn sinh hoạt của các công nhân này

Sự cố tai nạn lao động: Trang bị các trang thiết bị bảo hộ lao động cần thiết cho người lao động như ủng, mũ và găng tay...

Tập huấn đầy đủ về sức khỏe và an toàn lao động cho toàn bộ công nhân. Tập huấn cho công nhân về bảo vệ sức khỏe cộng đồng, các quy tắc vệ sinh và phòng bệnh.

### 6.1.3. Các cam kết bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Khí thải từ các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công	X		Sử dụng phương tiện, máy móc thi công đã qua kiểm định	X	
			Sử dụng loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm	X	
			Định kỳ bảo dưỡng phương tiện, thiết bị	X	
			Biện pháp khác:		X
Bụi	X		Cách ly, phun nước để giảm bụi	X	
			Biện pháp khác: - Che phủ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu và chất thải. Nơi tập kết vật tư phải đặt ở vị trí an toàn, hợp quy chuẩn. - Lắp đặt tôn xung quanh công trình nhằm ngăn bụi phát sinh ra ngoài khi xây dựng các hạng mục.	X	
Nước thải sinh hoạt	X		Thu gom, tự xử lý trước khi thải ra hệ thống.	X	
			Thu gom, thuê đơn vị có chức năng để xử lý		X
			Đổ thẳng ra hệ thống thoát nước thải khu vực		X
			Biện pháp khác: Công nhân và cán bộ kỹ thuật thi công trên công trường thuê nhà dân xung quanh để thuận tiện cho thi công, trông coi, bảo quản vật liệu xây dựng, chất thải được xử lý bằng bể tự hoại của nhà dân đi thuê.	X	
Nước thải	X		Thu gom, xử lý trước khi thải ra hệ thống	X	

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
xây dựng			thoát nước chung của khu vực.		
			Đổ thẳng ra hệ thống thoát nước thải khu vực		X
			Biện pháp khác: Phần dư thừa (nếu có) sẽ cho chảy vào hố ga trước khi thoát ra hệ thống cống chung của toàn khu vực.	X	
Chất thải rắn xây dựng	X		Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng	X	
			Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm)		X
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý	X	
			Biện pháp khác:		X
Chất thải rắn sinh hoạt	X		Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm)		X
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý	X	
			Biện pháp khác:		X
Chất thải nguy hại	X		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý	X	
			Biện pháp khác		X
Tiếng ồn	X		Định kỳ bảo dưỡng thiết bị	X	
			Bố trí thời gian thi công phù hợp	X	
			Biện pháp khác: Quy định tốc độ khi hoạt động trong khu vực và hạn chế sử dụng còi khi thực hiện trên công trường.	X	
Rung	X		Định kỳ bảo dưỡng thiết bị	X	
			Bố trí thời gian thi công phù hợp	X	
			Biện pháp khác	X	
Nước mưa chảy tràn	X		Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường	X	
			Biện pháp khác: Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường Hút cạn bã bằng xe chuyên dụng khi có hiện tượng ngập úng cục bộ xảy ra và khi kết thúc quá trình xây dựng chợ.	X	

6.1.4. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động:

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Bụi và khí thải		X	Lắp đặt hệ thống xử lý bụi và khí thải với ống khói		X
			Lắp đặt quạt thông gió với bộ lọc không khí ở cuối đường ống		X
			Biện pháp khác:		X
Nước thải sinh hoạt	X		Thu gom và tái sử dụng		X
			Xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại trước khi thải vào hệ thống thoát nước chung	X	
			Biện pháp khác		X
Nước thải sản xuất	X		Thu gom và tái sử dụng		X
			Xử lý nước thải cục bộ và thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung		X
			Xử lý nước thải đáp ứng quy chuẩn quy định và thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận và quy chuẩn đạt được sau xử lý)		X
			Biện pháp khác	X	
Nước thải từ hệ thống làm mát	X		Thu gom và tái sử dụng		X
			Giải nhiệt và thải ra môi trường		X
			Biện pháp khác		X
Chất thải rắn	X		Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng		X
			Tự xử lý		X
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý	X	
			Biện pháp khác:		X
Chất thải nguy hại	X		Thuê đơn vị có chức năng để xử lý	X	
			Biện pháp khác:		X
Mùi	X		Lắp đặt quạt thông gió	X	
			Biện pháp khác	X	
Tiếng ồn	X		Định kỳ bảo dưỡng thiết bị		X
			Cách âm để giảm tiếng ồn		X
			Biện pháp khác:	X	
Nhiệt dư	X		Lắp đặt quạt thông gió	X	
			Biện pháp khác		X
Nước mưa chảy tràn	X		Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường	X	
			Biện pháp khác		X

Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ, dự án thuộc diện phải đánh giá tác động môi trường. Về nội dung này, chủ đầu tư sẽ tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn để thực hiện công việc lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (sau khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư) trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trong quá trình lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

#### 2.3.2 Tác động tới kinh tế - xã hội:

- Diện tích đất chiếm dụng khoảng 1,5 ha.
- Giai đoạn thi công xây dựng có thể gây tác động đến quá trình phát triển kinh tế xã hội trong khu vực.
- Việc đầu tư dự án sẽ gây xáo trộn trong cuộc sống và việc làm của các hộ dân sinh sống quanh khu vực dự án.

#### 6.3. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

Đầu tư Xây dựng Trung tâm Văn hoá TDTT phường Yên Sở đáp ứng nhu cầu cấp thiết cơ sở vật chất tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển văn hoá, thể dục thể thao của phường Yên Sở, góp phần phát triển phường Yên Sở ngày càng văn minh, hiện đại.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

Nhà thầu thực hiện gói thầu phải báo cáo tiến độ với Chủ đầu tư định kỳ và đột xuất cụ thể như sau:

- Sau mỗi hạng mục công việc, Nhà thầu báo cáo kết quả thực hiện thực hiện các bước cho Chủ đầu tư.
- Phải lập báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc các vấn đề phát sinh.
- Sản phẩm bàn giao:

*Thành phần Hồ sơ lập BCNCKT: 07 bộ + 01 USB tài liệu*

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Đối với Kinh nghiệm của Nhà thầu yêu cầu Nhà thầu đáp ứng các yêu cầu nêu tại tiểu mục 1, Kinh nghiệm và năng lực của Nhà thầu tại Mục 2. Tiêu chuẩn chuẩn đánh giá HSDT, chương III, E-HSMT.

Đối với nội dung về nhân sự, để thực hiện gói thầu đảm bảo chất lượng, tiến độ, Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại các tiểu mục III. Nhân sự, tại Mục 2. Tiêu chuẩn chuẩn đánh giá HSDT, chương III, E-HSMT.

- Đối với kinh nghiệm và nhân sự của Nhà thầu liên danh phải đảm bảo

nhân sự được bố trí phù hợp với kinh nghiệm, nhân sự của từng thành viên trong liên danh tham dự thầu.

**V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Cung cấp các tài liệu, hồ sơ, văn bản cần thiết theo đề nghị của Nhà thầu thực hiện gói thầu;

- Tổ chức nghiệm thu sản phẩm của Nhà thầu sau khi hoàn thiện sản phẩm;

- Thanh toán các công việc do nhà thầu tư vấn thực hiện theo nội dung nêu trong hợp đồng và kế hoạch vốn được cấp;

- Bố trí cán bộ chuyên môn phù hợp để phối hợp cùng Nhà thầu giải quyết các vướng mắc phát sinh về kỹ thuật trong quá trình thực hiện.

- Chủ đầu tư sẽ cùng hợp tác với Nhà thầu để thực hiện các nội dung công việc của gói thầu đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định.

